TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** TỈNH QUẢNG BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 18 - 01 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông: Lê Hồng Sơn
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
Bà: Trần Thị Như Ý.
Bà: Hà Thị Vẽ.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Dương Thị Nga - Là Thư ký TAND thành phố Đồng Hới.

Ngày 18 tháng 01 năm 2018, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 304/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2017 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Trần Quang K , sinh năm: 1979. Nơi ĐKHKTT và chổ ở hiện nay: Thôn y, xã L, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Chị Hà Thị Huy P, sinh năm: 1983. Nơi ĐKHKTT và chổ ở hiện nay: Thôn x, xã L, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Trong đơn xin ly hôn đề ngày 30/10/2017, được bổ sung tại bản tự khai, biên bản hoà giải và tại phiên toà nguyên đơn anh Trần Quang K trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Quang K và chị Hà Thị Huy P lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, TP. Đ vào ngày 18/10/2012. Sau khi cưới vợ chồng về ở cùng mẹ anh K; quá trình sống chung hạnh phúc chỉ được thời gian ngắn thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẩn. Nguyên nhân mâu thuẩn chủ yếu do vợ chồng không hợp tính tính, bất đồng quan điểm, sống không hòa hợp, mặt khác mâu thuẩn giữa mẹ anh K với chị P cũng phát sinh căng thẳng, tình cảm vợ chồng mất mát. Năm 2014, chị P tự ý đưa con về nhà mẹ đẻ ở và đã làm đơn ly hôn đến Tòa, được hòa giải vợ chồng trở lại sống chung nhưng mâu thuẩn không khắc phục được, hai bên sống ly thân nhau đã hai năm nay, không ai quan tâm đến ai.

Nay tình cảm vợ chồng không còn, anh K xin ly hôn để mỗi người tạo lập cuộc sống riêng.

*Tại bản tự khai ngày 27/11/2017, lời khai tại các phiên hoà giải và tại phiên toà bị đơn chị Hà Thị Huy P trình bày: Về quá trình tìm hiểu, kết hôn, chung sống của vợ chồng như anh K đã trình bày. Vợ chồng sống chung với mẹ anh K chỉ được thời gian ngắn, khi anh K đi Lào làm ăn không gửi tiền về phát sinh nợ nần, mẹ anh K đã đánh đuổi chị, bố mẹ chị phải xin đưa chị về nhà ngoại ở, anh K không quan tâm gì. Năm 2014, chị P đã làm đơn xin ly hôn, được tòa hòa giải anh K có về ở cùng chị ở nhà ngoại, vợ chồng đã cố gắng để hàn gắn tình cảm, giải quyết mâu thuẫn, nhưng không thể khắc phục do vợ chồng không hợp tính cách, nhiều điểm bất đồng trong cách sống và suy nghĩ. Đến năm 2015 khi chị đang mang thai cháu thứ hai được 5 tháng thì anh K bỏ về bên nội ở, vợ chồng không ai quan tâm đến ai. Nay anh K làm đơn xin ly hôn, chị P nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không thể trở lại sống chung hạnh phúc, nên chị đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị P và anh K đều khai vợ chồng anh chị có 02 con chung: Trần Huy H sinh ngày 26/10/2013 và Trần Tùng L sinh ngày 17/5/2016, hiện 2 cháu ở cùng chị P tại nhà ông bà ngoại các cháu.

Anh K có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi cháu Trần Huy H.

Chị P xin được trực tiếp nuôi cả hai cháu, để hai anh em được ở cùng nhau vì hai cháu đều còn nhỏ, đã ở với chị lâu nay một mình chị nuôi 2 con anh K không quan tâm trách nhiệm gì với con cái; thu nhập của chị hiện nay ổn định từ 4.000.000 - 5.000.000 đồng/tháng đảm bảo để nuôi 2 con; yêu cầu Tòa xử buộc anh K đóng góp tiền nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng.

Anh K không chấp nhận giao cả hai cháu cho chị P nuôi dưỡng, nếu Tòa giao hai cháu cho chị P nuôi anh không tự nguyện đóng góp tiền nuôi con, thu nhập hiện nay của anh khoảng 9.000.000 - 10.000.000 đồng/tháng.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã nhiều lần hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành, các bên không thỏa thuận được việc nuôi con khi ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Quang K và chị Hà Thị Huy P xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cấp có thẩm quyền. Vì vậy, hôn nhân của hai người là hoàn toàn hợp pháp. Lẽ ra, anh chị phải biết thương yêu, chung thuỷ, nhường nhịn, tôn trọng nhau, cùng nhau chia sẻ khó khăn xây dựng gia đình hạnh phúc. Nhưng ngược lại, anh chị đã không làm được điều đó để giữ gìn hôn nhân bền vững, mà cuộc sống chung của vợ chồng trong thời gian ngắn đã luôn xãy ra va chạm, mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu do hai bên bất

đồng về quan điểm sống, thiếu sự thông cảm chia sẽ trong đời sống vợ chồng, dẫn đến thiếu sự tôn trọng nhau, vợ chồng xảy ra cải vã mâu thuẩn, mâu thuẩn còn xãy ra giữa nàng dâu mẹ chồng. Do đó tình cảm vợ chồng, gia đình mất mát, chị P bỏ về nhà mẹ đẻ ở, vợ chồng sống mỗi người một nơi không ai quan tâm đến ai, mâu thuẩn vợ chồng không khắc phục được. Anh K, chị P đều xác định hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ chung sống hạnh phúc anh K xin ly hôn chị P đồng ý thuận tình ly hôn.

Tại phiên toà các bên đương sự không thay đổi ý kiến thuận tình ly hôn tại các phiên hoà giải, đề nghị Toà án xử công nhận thuận tình ly hôn cho vợ chồng. Hội đồng xét xử thấy cần công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa anh Trần Quang K và chị Hà Thị Huy P là hoàn toàn phù hợp với quy định tại điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về quan hệ con chung: Sau khi ly hôn chị P anh K đều có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi con, chị P xin được nuôi cả hai cháu để hai anh em được ở cùng nhau vì hai cháu đều con nhỏ, đã ở với chị lâu nay quen rồi, còn anh K xin được trực tiếp nuôi cháu lớn Trần Huy H sinh ngày 26/10/2013.

Xét nguyện vọng và điều kiện của hai bên thấy rằng nguyện vọng được trực tiếp nuôi con sau ly hôn là nguyện vọng chính đáng, thể hiện tình cảm, trách nhiệm của cha mẹ đối với con cái; cả hai bên đều có đủ điều kiện để nuôi con. Tuy nhiên, việc giao con cho ai nuôi cần xem xét đến mọi mặt và quyền lợi của các con, hạn chế thấp nhất những mất mát tình cảm không đáng có cho các cháu, hiện nay các cháu đều còn quá nhỏ, anh em đã quen ở cùng nhau, việc chia tách mỗi cháu cho một người nuôi sẽ làm ảnh hưởng đến tâm lý tình cảm anh em. Mặt khác, các cháu còn nhỏ cần sự quan tâm săn sóc của người mẹ hơn, trong thời gian trước đây cũng như hiện nay chị P cũng là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả 2 cháu bảo đảm tốt về mọi mặt, anh K thường đi làm ăn vắng. Nên Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận nguyện vọng của chị P giao cả hai con chung cho chị P tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, buộc anh Khánh đóng góp tiền nuôi con cùng chị P mỗi tháng 1.500.000 đồng kể từ tháng 02/2018 cho đến khi cháu Trần Tùng L tròn 18 tuổi là hoàn toàn phù hợp quy định tại các điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Sau này khi các cháu lớn hơn, anh K có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con bằng vụ kiện khác.

[3] Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa giải quyết nên không xem xét.

[4] Về án phí: Các đương sự thuận tình ly hôn mỗi bên phải chịu ½ án phí ly hôn, anh Trần Quang K phải chịu án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ, theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và các Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Áp dụng các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Quang K và chị Hà Thị Huy P.

2. Về quan hệ con chung: Giao cho chị Hà Thị Huy P được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 02 con chung: Trần Huy H sinh ngày 26/10/2013 và Trần Tùng L sinh ngày 17/5/2016, buộc anh Trần Quang K phải có nghĩa vụ đóng góp tiền nuôi con cùng chị P mỗi tháng 1.500.000 đồng kể từ tháng 02/2018 cho đến khi cháu Trần Tùng L tròn 18 tuổi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom chăm sóc con chung; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc Anh Trần Quang K phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn và 300.000 đồng án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ; chị Hà Thị Huy P phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn để sung quỹ nhà nước. Số tiền anh K phải nộp được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Đồng Hới theo biên lai số AA/2017/0000254 ngày 07 tháng 11 năm 2017, anh K phải nộp tiếp 150.000 đồng,

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai có mặt các bên đương sự. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TP Đồng Hới;
- TAND Tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THA DS TP Đồng Hới;
- UBND xã L, ĐH
- Các đương sự.
- Lưu án, Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Hồng Sơn